

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt:

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSĐT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
1	Phạm vi cung cấp, tính hiệu quả của việc cung cấp dịch vụ		
	Cung cấp dịch vụ đầy đủ, đáp ứng mục đích, quy mô của gói thầu	Nhà thầu chào đầy số lượng các dịch vụ, đáp ứng mục đích, quy mô theo yêu cầu của E-HSMT	Đạt
		Không đầy đủ số lượng các dịch vụ, không đáp ứng mục đích, quy mô theo yêu cầu của E-HSMT	Không đạt
2	Tính hợp lý và khả thi của kế hoạch, các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ		
	Trình bày đủ rõ ràng, hợp lý, thuyết minh về biện pháp, phương án bảo vệ cho mục tiêu trạm biến áp 220kV	Có trình bày đủ rõ ràng, hợp lý, thuyết minh về biện pháp, phương án bảo vệ cho mục tiêu trạm biến áp 220kV, có giả định các tình huống khi có sự cố, các biện pháp khắc phục đối phó với các tình huống khẩn cấp, sự cố xảy ra (cháy nổ, mất mát tài sản, gây rối trật tự, khủng bố...).	Đạt
		Không trình bày hoặc trình bày không rõ ràng, hợp lý, thuyết minh về biện pháp, phương án bảo vệ cho mục tiêu trạm biến áp 220kV, không có giả định các tình huống khi có sự cố, các biện pháp khắc phục đối	Không đạt
3	Danh sách, hồ sơ Tổ trưởng hoặc trưởng nhóm bảo vệ và danh sách nhân viên bảo vệ		

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
3.1	Đề xuất Tổ trưởng hoặc Trưởng nhóm bảo vệ.	Có danh sách, hồ sơ Tổ trưởng hoặc trưởng nhóm bảo vệ	Đạt
		Không có danh sách, hồ sơ Tổ trưởng hoặc trưởng nhóm bảo vệ.	Không đạt
3.2	Đề xuất danh sách nhân viên bảo vệ từng trạm biến áp 220kV (gồm họ và tên, ngày tháng năm sinh, số CC/CCCD, số điện thoại liên lạc và kèm theo hồ sơ nhân viên bảo vệ)	Có danh sách nhân viên bảo vệ từng trạm biến áp 220kV (gồm họ và tên, ngày tháng năm sinh, số CC/CCCD, số điện thoại liên lạc và kèm theo hồ sơ nhân viên bảo vệ).	Đạt
		Không có danh sách nhân viên bảo vệ từng trạm biến áp 220kV (gồm họ và tên, ngày tháng năm sinh, số CC/CCCD, số điện thoại liên lạc và hồ sơ nhân viên bảo vệ).	Không đạt
4	Kinh nghiệm nhà thầu		
4.1	Kinh nghiệm trong lĩnh vực cung cấp dịch vụ bảo vệ tính đến thời điểm đóng thầu.	Có tối thiểu 03 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực cung cấp dịch vụ bảo vệ tính đến thời điểm đóng thầu. (Có tài liệu chứng minh)	Đạt
		Dưới 03 năm	Không đạt
4.2	Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh trật tự và có chức năng tự đào tạo nhân viên bảo vệ cho doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ bảo vệ theo quy định tại Nghị định 96/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016.	Có và chưa từng bị thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh trật tự và có chức năng tự đào tạo nhân viên bảo vệ.	Đạt
		Không có hoặc có nhưng đã từng bị thu hồi Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh trật tự và có chức năng tự đào tạo nhân viên bảo vệ.	Không đạt
4.3	Nhà thầu phải có Bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp và dân sự.	Có giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm pháp lý đối với nghề nghiệp và dân sự tối thiểu 5 tỷ đồng.	Đạt
		Không có giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm pháp lý đối với nghề nghiệp và dân sự tối thiểu 5 tỷ đồng.	Không đạt
4.4	Giấy xác nhận của Phòng An ninh kinh tế thuộc Công an tỉnh (trong vòng 1 năm tính đến thời điểm đóng thầu) về năng lực của Nhà thầu để thực hiện dịch vụ bảo vệ tại các trạm biến áp 220kV trên địa bàn quản lý của	Có giấy xác nhận của Phòng An ninh kinh tế Công an tỉnh (trong vòng 1 năm tính đến thời điểm đóng thầu) về năng lực của Nhà thầu để thực hiện dịch vụ bảo vệ tại các trạm biến áp 220kV trên địa bàn quản lý của Đội Truyền tải điện Nghệ An hoặc có cam kết của nhà thầu	Đạt

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	Đội Truyền tải điện Nghệ An theo Khoản 7 Điều 6 của Quy chế phối hợp công tác bảo vệ, an toàn giữa Tổng cục an ninh và Tập đoàn Điện Lực Việt Nam (EVN) số 2502/QCPH-TCAN-EVN ngày 26/6/2015. Hoặc cam kết của nhà thầu về việc cung cấp giấy xác nhận trên trước khi ký hợp đồng^(*)	về việc cung cấp giấy xác nhận trước khi ký hợp đồng.	
		Không có giấy xác nhận của Phòng An ninh kinh tế Công an tỉnh (trong vòng 1 năm tính đến thời điểm đóng thầu) về năng lực của Nhà thầu để thực hiện dịch vụ bảo vệ tại các trạm biến áp 220kV trên địa bàn quản lý của Đội Truyền tải điện Nghệ An hoặc không có cam kết của nhà thầu về việc cung cấp giấy xác nhận trước khi ký hợp đồng.	Không đạt
4.5	Lực lượng bảo vệ phải đảm bảo tiêu chuẩn; được huấn luyện và cấp giấy chứng chỉ nghiệp vụ bảo vệ theo Nghị định số 126/2008/NĐ-CP ngày 11/12/2008, theo Khoản 2 Điều 32 Nghị định số 96/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 và các quy định liên quan	Lực lượng bảo vệ phải đảm bảo tiêu chuẩn; được huấn luyện và cấp chứng chỉ nghiệp vụ bảo vệ theo Nghị định số 126/2008/NĐ-CP ngày 11/12/2008, theo Khoản 2 Điều 32 Nghị định số 96/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 và các quy định liên quan	Đạt
		Lực lượng bảo vệ không đảm bảo tiêu chuẩn; được huấn luyện và cấp chứng chỉ nghiệp vụ bảo vệ theo Nghị định số 126/2008/NĐ-CP ngày 11/12/2008, theo Khoản 2 Điều 32 Nghị định số 96/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 và các quy định liên quan	Không đạt
4.6	Lực lượng bảo vệ trạm biến áp là công dân Việt Nam từ 18 tuổi trở lên, có trình độ học vấn từ trung học phổ thông hoặc tương đương trở lên (đối với trạm biến áp đóng miền núi, biên giới, hải đảo, vùng sâu, vùng xa có trình độ học vấn tốt nghiệp trung học cơ sở trở lên)	Lực lượng bảo vệ trạm biến áp là công dân Việt Nam từ 18 tuổi trở lên, có Bằng tốt nghiệp trung học phổ thông hoặc tương đương trở lên (đối với trạm biến áp đóng miền núi, biên giới, hải đảo, vùng sâu, vùng xa có trình độ học vấn tốt nghiệp trung học cơ sở trở lên)	Đạt
		Lực lượng bảo vệ trạm biến áp dưới 18 tuổi không có Bằng tốt nghiệp trung học phổ thông hoặc tương đương trở lên (đối với trạm biến áp đóng tại miền núi, biên giới, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, lực lượng bảo vệ không có Bằng tốt nghiệp trung học cơ sở trở lên).	Không đạt
4.7	Lực lượng bảo vệ có lý lịch rõ	Lực lượng bảo vệ có lý lịch rõ ràng, có phẩm chất đạo đức tốt được Ủy ban nhân	Đạt

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	ràng, có phẩm chất đạo đức tốt được Ủy ban nhân dân xã/phường nơi nhân viên bảo vệ thường trú xác nhận trong “ Sơ yếu lý lịch ” (theo Điểm b Khoản 1 Điều 32 Nghị định số 96/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016).	dân xã/phường nơi nhân viên bảo vệ thường trú xác nhận trong “ Sơ yếu lý lịch ” (theo Điểm b Khoản 1 Điều 32 Nghị định số 96/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016).	
	Lực lượng bảo vệ không có lý lịch rõ ràng, có phẩm chất đạo đức tốt được Ủy ban nhân dân xã/phường nơi nhân viên bảo vệ thường trú xác nhận trong “ Sơ yếu lý lịch ” (theo Điểm b Khoản 1 Điều 32 Nghị định số 96/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016).	Lực lượng bảo vệ không có lý lịch rõ ràng, có phẩm chất đạo đức tốt được Ủy ban nhân dân xã/phường nơi nhân viên bảo vệ thường trú xác nhận trong “ Sơ yếu lý lịch ” (theo Điểm b Khoản 1 Điều 32 Nghị định số 96/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016).	Không đạt
4.8	Lực lượng bảo vệ không có tiền án, tiền sự được UBND Xã/Phường hoặc Sở Tư pháp của Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố nơi nhân viên bảo vệ thường trú xác nhận trong “ Phiếu lý lịch tư pháp ” (theo Điểm a Khoản 1 Điều 32 Nghị định số 96/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016) hoặc được Công an xã/phường nơi nhân viên bảo vệ thường trú xác nhận trong “ Giấy xác nhận dân sự ” (có ghi rõ không vi phạm pháp luật, không có tiền án, tiền sự) (theo Điểm b Khoản 4 Điều 18 Nghị định số 126/2008/NĐ-CP ngày 11/12/2008).	Lực lượng bảo vệ có (hoặc có cam kết) “ Phiếu lý lịch tư pháp ” (theo Điểm a Khoản 1 Điều 32 Nghị định số 96/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016) được UBND Xã/Phường hoặc Sở Tư pháp của Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố nơi nhân viên bảo vệ thường trú xác nhận không có tiền án, tiền sự hoặc “ Giấy xác nhận dân sự ” (theo Điểm b Khoản 4 Điều 18 Nghị định số 126/2008/NĐ-CP ngày 11/12/2008) được Công an xã/phường nơi nhân viên bảo vệ thường trú xác nhận không có tiền án, tiền sự.	Đạt
		Lực lượng bảo vệ không có (hoặc không có cam kết) “ Phiếu lý lịch tư pháp ” (theo Điểm a Khoản 1 Điều 32 Nghị định số 96/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016) được UBND Xã/Phường hoặc Sở Tư pháp của Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố nơi nhân viên bảo vệ thường trú xác nhận không có tiền án, tiền sự hoặc “ Giấy xác nhận dân sự ” (theo Điểm b Khoản 4 Điều 18 Nghị định số 126/2008/NĐ-CP ngày 11/12/2008) được Công an xã/phường nơi nhân viên bảo vệ thường trú xác nhận không có tiền án, tiền sự.	Không đạt
4.9	Lực lượng bảo vệ có sức khỏe bảo đảm thực hiện nhiệm vụ bảo vệ (Có “ Giấy khám sức	Có (hoặc có cam kết) lực lượng bảo vệ có “ Giấy khám sức khỏe ” của cơ quan y tế có thẩm quyền cấp từ sau ngày	Đạt

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng
	khỏe” của cơ quan y tế có thẩm quyền cấp từ sau ngày 01/07/2025, được xác nhận có đủ sức khỏe để lao động theo Điểm c Khoản 1 Điều 32 Nghị định số 96/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 và có “Kết quả xác nhận test ma túy là âm tính” của đơn vị xét nghiệm y tế/ bệnh viện cấp từ sau ngày 01/07/2025, đáp ứng yêu cầu công tác bảo vệ theo Khoản 9 Điều 25 Nghị định 96/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016).	01/7/2025, được xác nhận có đủ sức khỏe để lao động theo Điểm c Khoản 1 Điều 32 Nghị định số 96/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 và có “Kết quả xác nhận test ma túy là âm tính” của đơn vị xét nghiệm y tế/bệnh viện cấp từ sau ngày 01/7/2025, đáp ứng yêu cầu công tác bảo vệ (theo Khoản 9 Điều 25 Nghị định 96/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016) như yêu cầu.
		Không (hoặc không có cam kết) lực lượng bảo vệ có “Giấy khám sức khỏe” của cơ quan y tế có thẩm quyền cấp từ sau ngày 01/7/2025, được xác nhận có đủ sức khỏe để lao động theo Điểm c Khoản 1 Điều 32 Nghị định số 96/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 và có “Kết quả xác nhận test ma túy là âm tính” của đơn vị xét nghiệm y tế/ bệnh viện cấp từ sau ngày 01/7/2025, đáp ứng yêu cầu công tác bảo vệ (theo Khoản 9 Điều 25 Nghị định 96/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016).
4.10	Lực lượng bảo vệ phải được huấn luyện và cấp giấy chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ theo quy định tại Thông tư số 36/2025/TT-BCA ngày 15/5/2025 quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ và Nghị định 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.	Lực lượng bảo vệ có giấy chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ (theo quy định tại Thông tư số 36/2025/TT-BCA ngày 15/5/2025 quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ và Nghị định 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ)
		Lực lượng bảo vệ không có giấy chứng nhận huấn luyện nghiệp vụ phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ (theo quy định tại Thông tư số 36/2025/TT-BCA ngày 15/5/2025 quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ và Nghị định 105/2025/NĐ-CP ngày 15/5/2025 của

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
		chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ)	
4.11	Cam kết lực lượng bảo vệ phải được huấn luyện an toàn vệ sinh lao động theo Nghị định số 44/2016/NĐ-CP ngày 15/05/2016 và Nghị định sửa đổi số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018.	Có cam kết lực lượng bảo vệ phải được huấn luyện an toàn vệ sinh lao động theo Nghị định số 44/2016/NĐ-CP ngày 15/05/2016 và Nghị định sửa đổi số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018.	Đạt
		Không có cam kết lực lượng bảo vệ phải được huấn luyện an toàn vệ sinh lao động theo Nghị định số 44/2016/NĐ-CP ngày 15/05/2016 và Nghị định sửa đổi số 140/2018/NĐ-CP ngày 08/10/2018.	Không đạt
4.12	Lực lượng bảo vệ được trang bị công cụ hỗ trợ theo Khoản 3 Điều 16 Thông tư 75/2024/TT-BCA ngày 15/11/2024 và công cụ hỗ trợ được cấp giấy phép sử dụng (Dùi cui điện), được cấp “Giấy thông báo đăng ký khai báo công cụ hỗ trợ” (dùi cui cao su) theo Điều 5 Thông tư 75/2024/TT-BCA ngày 15/11/2024.	Lực lượng bảo vệ có trang bị công cụ hỗ trợ theo Khoản 3 Điều 16 Thông tư 75/2024/TT-BCA ngày 15/11/2024 và công cụ hỗ trợ được cấp giấy phép sử dụng (Dùi cui điện), được cấp “Giấy thông báo đăng ký khai báo công cụ hỗ trợ” (dùi cui cao su) theo Điều 5 Thông tư 75/2024/TT-BCA ngày 15/11/2024.	Đạt
		Lực lượng bảo vệ không được trang bị công cụ hỗ trợ theo Khoản 3 Điều 16 Thông tư 75/2024/TT-BCA ngày 15/11/2024 và công cụ hỗ trợ được cấp giấy phép sử dụng (Dùi cui điện), được cấp “Giấy thông báo đăng ký khai báo công cụ hỗ trợ” (dùi cui cao su) theo Điều 5 Thông tư 75/2024/TT-BCA ngày 15/11/2024.	Không đạt
4.13	Lực lượng bảo vệ được cấp Giấy chứng nhận sử dụng công cụ hỗ trợ theo quy định của Bộ công an. (Theo Điều 18- Nghị định 149/2024/NĐ-CP ngày 15/11/2024)	Lực lượng bảo vệ được cấp Giấy chứng nhận sử dụng công cụ hỗ trợ theo quy định của Bộ công an.	Đạt
		Lực lượng bảo vệ không được cấp Giấy chứng nhận sử dụng công cụ hỗ trợ theo quy định của Bộ công an.	Không đạt
4.14	Cam kết trong thời hạn 05 ngày kể từ khi triển khai mục tiêu bảo vệ tại các trạm biến áp, phải có văn bản thông báo kèm theo bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự;	Có cam kết trong thời hạn 05 ngày kể từ khi triển khai mục tiêu bảo vệ tại các trạm biến áp, phải có văn bản thông báo kèm theo bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự;	Đạt

STT	Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	theo bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự; danh sách nhân viên bảo vệ và số lượng, chủng loại công cụ hỗ trợ tại mục tiêu bảo vệ đó gửi cho Công an xã, phường nơi triển khai mục tiêu bảo vệ theo Khoản 8 Điều 32 Nghị định 96/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016.	danh sách nhân viên dịch vụ bảo vệ và số lượng, chủng loại công cụ hỗ trợ tại mục tiêu bảo vệ đó gửi cho Công an xã, phường nơi triển khai mục tiêu bảo vệ theo Khoản 8 Điều 32 Nghị định 96/2016/NĐ-CP ngày 01/07/2016.	
		Không có cam kết trong thời hạn 05 ngày kể từ khi triển khai mục tiêu bảo vệ tại các tỉnh, thành phố, phải có văn bản thông báo kèm theo bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự; danh sách nhân viên dịch vụ bảo vệ và số lượng, chủng loại công cụ hỗ trợ tại mục tiêu bảo vệ đó gửi cho Công an xã, phường nơi triển khai mục tiêu bảo vệ theo Khoản 8 Điều 32 Nghị định 96/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016.	Không đạt
4.15	Cam kết bồi thường	Có cam kết bồi thường 100% nếu tài sản tại mục tiêu bị mất trộm, có cam kết bồi thường cho bên thứ ba do lỗi của nhân viên dịch vụ bảo vệ gây ra.	Đạt
		Không có cam kết bồi thường 100% nếu tài sản tại mục tiêu bị mất trộm, không có cam kết bồi thường cho bên thứ ba do lỗi của nhân viên dịch vụ bảo vệ gây ra.	Không đạt

Ghi chú:

- Nhà thầu được đánh giá là đạt yêu cầu về kỹ thuật khi tất cả các tiêu chuẩn được đánh giá là đạt. Trường hợp nhà thầu không đạt một trong các tiêu chuẩn thì được đánh giá là không đạt và không được xem xét, đánh giá bước tiếp theo.

Lưu ý: Nhà thầu xếp hạng 1 phải cung cấp hồ sơ tại mục 4.4, 4.8 và mục 4.9 trước khi ký hợp đồng (nếu là cam kết) (trong khoảng thời gian tối đa 5 ngày làm việc kể từ ngày có quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu). Trong trường hợp nhà thầu không cung cấp được xem như nhà thầu không đáp ứng yêu cầu E-Hồ sơ mời thầu (các nhà thầu tiếp theo cũng quy định tương tự (nếu có))

Các yêu cầu bắt buộc khác:

- Khi Nhà thầu xếp hạng 1 được mời đối chiếu tài liệu, Nhà thầu phải cung cấp 01 bộ hồ sơ đầy đủ (có sao y chứng thực) của các nhân viên bảo vệ (tại các mục tiêu là trạm biến áp) thực hiện gói thầu cho Chủ đầu tư và kèm theo hồ sơ các bảng chính để đối chiếu